

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày 29/6/2020

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Xuân Tím

2. Bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/6/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Nh**, sinh năm 1983;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Ngô Thị Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào năm 2004, được UBND xã L đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị chung sống đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên bất hòa, xúc phạm nhau, anh H còn đánh chị. Việc đó gia đình anh H đều biết. Tháng 6/2019, không thể chịu đựng được cuộc sống vợ chồng căng thẳng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân, cắt đứt quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Từ đó đến nay, anh H cũng như gia đình anh H không gặp chị, không liên lạc với chị. Mỗi lần nhớ con, chị phải đến trường học để thăm cháu vì đến nhà thì anh H và gia đình anh H ngăn cản không cho gặp con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Chị đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có hai con chung là Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 16/11/2005 và Nguyễn Đăng H, sinh ngày 14/11/2010. Hiện tại các cháu đang ở với anh H. Chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh, để anh H nuôi cháu H. Không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, hiện chị đi làm công nhân thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Về điều kiện và hoàn cảnh kết hôn đúng như chị Nh trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng về quan điểm sống nên có xảy ra việc cãi và đánh nhau. Tháng 02/2013, chị Nh đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài 3 năm. Hết 3 năm chị Nh về nước. Sau đó lại bỏ gia đình đi 3 năm nữa mà không được sự đồng ý của anh. Vợ chồng sống ly thân từ đó. Trong thời gian vợ chồng ly thân, anh có tìm cách liên lạc với chị Nh để khuyên quay về đoàn tụ, nhưng chị Nh thay số điện thoại nên không liên lạc được. Việc mâu thuẫn vợ chồng, gia đình hai bên đều biết, hai bên gia đình cũng không khuyên bảo gì nên vợ chồng vẫn ly thân. Tháng 5/2019, anh có cho các con đến đón chị Nh quay về để vợ chồng đoàn tụ. Vợ chồng có quay lại nhưng thực chất vẫn ly thân, ăn riêng, ngủ riêng không quan tâm gì đến nhau nữa. Vài ngày sau, vợ chồng xảy ra việc cãi đánh nhau nên chị Nh có đơn xin ly hôn. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, chưa đến mức phải ly hôn, anh không đồng ý ly hôn. Về con chung: Có hai con chung như chị Ngô Thị Nh trình bày là đúng. Hai cháu đang ở cùng với anh. Nếu ly hôn, anh xin nuôi cả hai cháu, anh không yêu cầu chị Nh phải cấp dưỡng

nuôi con. Hiện anh đi làm bê tông, thu nhập 10.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập anh H đến tham gia phiên tòa nhưng anh H vắng mặt. Tòa án quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập anh H đến phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 39 Bộ luật Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng Khoa, sinh ngày 16/11/2005 cho chị Nh; giao cháu Nguyễn Đăng Học, sinh ngày 14/11/2010 cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị Ngô Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Nh và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào năm 2004, việc kết hôn tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định, được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến tháng 5/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên đã xảy ra việc cãi vã, xúc phạm và đánh nhau. Anh chị đã ly thân được một thời gian. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để động viên anh chị đoàn tụ vợ chồng nhưng chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị xin được ly hôn anh H. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy,

Toà án chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Nh xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị Nh và anh Nguyễn Văn H có hai con chung là Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 16/11/2005 và Nguyễn Đăng H, sinh ngày 14/11/2010. Cháu Kh và cháu H đều trên 7 tuổi, hiện đang sinh sống, học tập ổn định cùng anh H. Hai cháu có ý kiến xin được ở với anh H. Anh H có nguyện vọng xin được nuôi cả hai cháu. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển ổn định của hai cháu, Toà án giao cháu Kh và cháu H cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H về việc không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Ngô Thị Nh và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Toà án phải giải quyết nên Toà án không xét.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị Nh có đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn H.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 16/11/2005 và cháu Nguyễn Đăng H, sinh ngày 14/11/2010 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Ngô Thị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H về việc không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con chung.
3. Án phí: Chị Ngô Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0004146 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị Ngô Thị Nh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã L, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn